

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị Quyết 30c/NQ-CP ngày 18/11/2011 của Chính phủ về Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 5139/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố Hội An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TVụ Thành ủy, TT HĐND (báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu VT-TH.



**KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2016-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 22/01/2016
của UBND thành phố Hội An)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nền hành chính hiện đại, năng động, chuyên nghiệp, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

Bộ máy nhà nước tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường được tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, giảm số lượng lao động hành chính.

Mọi yêu cầu về quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức, công dân được tiếp nhận, giải quyết; quyền dân chủ được bảo đảm.

Trọng tâm của công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020:

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện chất lượng dịch vụ công và hoàn thiện chính quyền điện tử từ thành phố đến xã, phường;

- Phòng chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, tư lợi, bệnh thành tích; hạn chế các hoạt động mang tính hình thức, chống lãng phí.

2. Mục tiêu cụ thể:

Thể chế hành chính được đảm bảo tính thống nhất với quy định của Trung ương, của Tỉnh. 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày.

Trong năm 2016: Mở rộng, cải tiến và xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 cho toàn bộ các phòng ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường. Đến cuối năm 2017, áp dụng ISO điện tử.

Năm 2017-2018, 50% Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã, phường được đầu tư theo hướng hiện đại; đến năm 2020 đạt tỉ lệ 100%.

Cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2; trong hai năm 2016-2017 cung cấp 30%-50% dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Đến năm 2018, tất cả các thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các cơ quan,

đơn vị cấp thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp giải quyết phải được xây dựng quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông.

Kiên toàn tổ chức bộ máy nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, thông suốt, tinh gọn. Từ năm 2016, tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ của tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc nhằm hạn chế các hoạt động mang tính hình thức, thiếu vai trò thực tiễn, gây lãng phí; đến năm 2020, đảm bảo mọi công việc mang lại lợi ích xã hội, phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước. Trên cơ sở đó giảm đầu công việc và số lượng lao động hành chính các cấp.

Đến năm 2020, 100% cơ quan nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, chuyên nghiệp, được bố trí công tác đúng chuyên môn; 100% công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn theo chức danh.

Sử dụng ngân sách đúng mục đích, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; hạn chế chi thường xuyên, các lễ hội, sự kiện.

Bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan, đơn vị, giao dịch mọi lúc, mọi nơi. Cuối năm 2016, 75% các văn bản, tài liệu chính thức được trao đổi qua mạng điện tử, phát triển đến năm 2020 đạt mức 100% (trừ các tài liệu bí mật hoặc hồ sơ lưu trữ).

Sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ công và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt mức 90% vào năm 2020.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế:

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định.

Phát huy quyền dân chủ, quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan nhà nước; lắng ý kiến của nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, đặc biệt cần kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành khi căn cứ pháp lý thay đổi.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Đẩy mạnh kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó tập trung nhiệm vụ rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính, kiến nghị đơn giản hóa và công khai thủ tục hành chính.

Xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 cho tất cả các lĩnh vực, thủ tục hành chính được thực hiện tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố (trừ các thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ

quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; thủ tục xử lý vi phạm hành chính; thủ tục thanh tra và thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước).

Xây dựng quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông từ thành phố đến xã, phường đối với các loại thủ tục hành chính sau:

- Một thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố hoặc cơ quan cấp thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp giải quyết;

- Các thủ tục hành chính riêng lẻ thuộc thẩm quyền mỗi cấp nhằm đáp ứng chung một yêu cầu của tổ chức, công dân.

Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã, phường:

- Nâng cấp phòng làm việc đủ diện tích tối thiểu 40m² hoặc dưới 40m² nhưng phải gọn gàng, thông thoáng, sạch đẹp;

- Rà soát các đơn vị còn thiếu phần mềm quản lý hồ sơ, máy tính, máy scan, máy photocopy, bàn ghế, tủ, kệ chưa đồng bộ... để tiến hành mua sắm, nâng cấp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Rà soát, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường theo hướng giảm chồng chéo, trùng lặp, giảm đầu công việc, giảm các hoạt động mang tính hình thức và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nâng cao tính phối hợp và hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Xác định rõ trách nhiệm, bảo đảm các nguồn lực cần thiết để các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, đồng thời có biện pháp quản lý thống nhất sau khi phân cấp, ủy quyền; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

Đổi mới cơ bản mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công.

Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế, bố trí, phân công nhiệm vụ; siết chặt quy trình tuyển dụng trên cơ sở đánh giá khách quan các đầu công việc tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, trung thực, có tinh thần trách nhiệm với công việc, có tinh thần dũng cảm trong đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, thực hiện nhiệm vụ vì lợi ích chung và lâu dài.

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong các cơ quan nhà nước; bố trí công tác theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo tiêu chuẩn chức danh nghề gắn với chủ trương tinh giản và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng biên chế.

Thực hiện tốt và minh bạch các quy định về tuyển dụng, bố trí, sử dụng quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với trình độ, năng lực và sở trường.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý; có chế tài nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ.

Có giải pháp thiết thực nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

Giảm mạnh các hoạt động hình thức, chi phí cho các sự kiện, lễ hội; hạn chế chi tiêu công. Tạo điều kiện tập trung nguồn lực tài chính để giải quyết các nhiệm vụ quan trọng, đúng chức năng; sử dụng tập trung nguồn lực cho các ưu tiên chiến lược với chính sách nhất quán, thống nhất và thực tế. Đồng thời, phải nâng cao được tính chủ động, quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng ngân sách.

Thúc đẩy xã hội hoá, đồng thời đảm bảo để các đối tượng chính sách xã hội được tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ thiết yếu tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Hiện đại hóa nền hành chính:

Đến năm 2018, cơ bản hoàn thành chính quyền điện tử tại thành phố Hội An, dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan, đơn vị; có thể theo dõi, giám sát và làm việc, trao đổi thông tin qua các phần mềm ứng dụng.

Phát triển dịch vụ công trực tuyến. Đến năm 2020, hầu hết các giao dịch giữa đơn vị cung cấp dịch vụ với tổ chức, công dân có thể thực hiện trên môi trường mạng.

Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của NN, những quy định, quy chế của thành phố phải được thực hiện có hiệu quả. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác cải cách hành chính tại cơ quan nhà nước các cấp.

2. Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình phù hợp. Hàng năm, lựa chọn một số lĩnh vực, nội dung chuyên đề trọng tâm để thực hiện.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tinh giản biên chế và đảm bảo cơ cấu hợp lý. Có cơ chế kiểm soát chất lượng lao động hành chính bằng cách định mức thời hạn công việc, giám định chất lượng công tác và đánh giá thành tích phân minh, thưởng phạt công bằng, đúng pháp luật.

4. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ. Có cơ chế kiểm soát chất lượng lao động hành chính bằng cách định mức thời hạn công việc, giám định chất lượng công tác và đánh giá thành tích phân minh, thưởng phạt công bằng, đúng pháp luật. Phát huy vai trò tích cực của báo chí, cá nhân, tổ chức trong việc phát hiện, phản ánh các vấn đề tiêu cực nảy sinh trong hoạt động của bộ máy nhà nước.

5. Tổ chức điều tra xã hội học để đánh giá, nhận xét chất lượng phục vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Ngân sách thành phố đảm bảo kinh phí xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án, đề án trên quy mô toàn thành phố.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đảm bảo kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính của mình từ dự toán chi ngân sách hàng năm được giao và từ nguồn kinh phí hợp pháp khác. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường:

Tổ chức quán triệt, nghiên cứu, tuyên truyền Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch cải cách hành chính của UBND thành phố Hội An giai đoạn 2016-2020 đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của phòng Nội vụ thành phố.

Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra; báo cáo kết quả theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm.

2. Phòng Nội vụ thành phố:

Chủ trì việc triển khai các nội dung của kế hoạch theo thời gian được đề ra.

Là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và trực tiếp hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân thành phố. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh về công tác cải cách hành chính theo quy định.

Trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

Chủ trì thẩm định các đề án, dự án, nhiệm vụ, kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức chuyên trách cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức và công dân đối với dịch vụ công và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

Trực tiếp thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Tham mưu thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO và ISO điện tử trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

4. Phòng Tư pháp:

Tham mưu các nội dung cải cách về thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Tham mưu thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

Tham mưu dự toán ngân sách, kinh phí thực hiện cải cách hành chính.

6. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Tham mưu nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, xây dựng chính quyền điện tử.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân xã, phường để thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì việc thực hiện công tác cải cách hành chính trong hệ thống trường học; lập phương án đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh.

8. Đài truyền thanh - Truyền hình:

Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính; tăng cường thời lượng tuyên truyền các nội dung của cải cách hành chính và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về việc thực hiện cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hội An, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

NGUYỄN VĂN DŨNG